

**SAI GON** hotel

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**



# MỤC LỤC

8068

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>	3
1. Thông tin Công ty	3
2. Thông tin tổ chức niêm yết	4
3. Ngành nghề kinh doanh chính	4
4. Mô hình Quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
5. Định hướng và chiến lược phát triển	8
6. Giải thưởng và các danh hiệu trong năm 2018	8
7. Các rủi ro	9
<b>II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018</b>	10
1. Kết quả kinh doanh	10
2. Tổ chức và nhân sự	12
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	12
4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính	13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	15
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	15
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018	15
2. Cổ tức dự kiến năm 2018	15
3. Tình hình đầu tư chứng khoán	15
4. Công cụ quản lý chi phí	15
5. Kế hoạch marketing tiếp thị hình ảnh	16
6. Các chỉ tiêu tài chính qua các năm	16
7. Kế hoạch phát triển trong tương lai	16
8. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	16
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY</b>	16
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	17
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty	17
3. Thủ lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	17
4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị	17
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	17
1. Danh sách thành viên HĐQT	19
2. Hoạt động của HĐQT	19
3. Ban Kiểm soát	21
4. Các giao dịch, thủ lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS	21
5. Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ	21
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	21
- Ý kiến kiểm toán	22
- Báo cáo tài chính được kiểm toán (phụ lục đính kèm)	22

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin công ty:

Tọa lạc vị trí trung tâm Thương mại và Du lịch của Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập từ năm 1968 với tên gọi ban đầu là Peninsula hotel.

Năm 1993, khách sạn được đổi tên “KHÁCH SẠN SÀI GÒN” thành lập theo quyết định số 88/QĐ-UB ngày 11/03/1993 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh.

Năm 1997, Công ty thực hiện cổ phần hóa theo quyết định số 213/QĐ-UB-KT do Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố ban hành và hoạt động cho đến nay.

- Tên đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
- Tên giao dịch : Saigon Hotel
- Địa chỉ : 41 – 47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1 TP.HCM
- Số điện thoại : (84-028) 38299 734 Fax: (84-028) 38291 466
- Website : www.saigonhotel.com.vn
- Email : info@saigonhotel.com.vn/ sales@saigonhotel.com.vn

### 2. Thông tin tổ chức niêm yết:

- Mã cổ phiếu : SGH
- Số cổ phiếu lưu hành : 12.364.100 cổ phiếu
- Vốn điều lệ : 123.641.000.000 đồng
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Lịch sử cổ phiếu niêm yết:
  - + Ngày 19/07/2001 cổ phiếu SGH được niêm yết tại Trung tâm giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
  - + Ngày 09/07/2009, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã chấp thuận về nguyên tắc cho Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn được niêm yết cổ phiếu tại SGDCK Hà Nội.
  - + Thứ năm, ngày 30/07/2009 cổ phiếu SGH chứng thực giao dịch tại sàn HNX Hà Nội cho đến nay.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300850255, đăng ký lần đầu ngày 12/4/1994 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp, thay đổi lần thứ 14 ngày 17 tháng 10 năm 2018.

### 3. Ngành nghề kinh doanh chính:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp bao gồm:

- Kinh doanh phòng nghỉ, văn phòng cho thuê;
- Kinh doanh ăn uống và vũ trường;
- Thu đổi ngoại tệ cho khách;
- Dịch vụ du lịch, lữ hành trong cả nước và quốc tế;
- Dịch vụ vui chơi giải trí, bán hàng lưu niệm dịch vụ phòng họp cho khách tại khách sạn;
- Vận chuyển khách du lịch; dịch vụ vận tải khách bằng ô tô theo hợp đồng;
- Kinh doanh Karaoke;
- Dịch vụ xoa bóp, xông hơi;
- Mua bán rượu;
- Dịch vụ giặt, ủi, hấp.

### 4. Mô hình về quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Quản trị Công ty: Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành. Theo đó, Công ty có hệ thống quản lý điều hành như sau:

**4.1 Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền. ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ như sau:

- + Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty; Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị.
- + Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.
- + Quyết định thành viên Hội đồng Quản trị.
- + Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, thông qua việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm giám đốc.
- + Quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ.

**4.2 Hội đồng Quản trị:** Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ 05 (năm) năm. HĐQT quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.

Danh sách thành viên HĐQT gồm: 05 thành viên

❖ Từ năm 2013 đến 20/4/2016:

- Ông Trần Huy Thăng : Chủ tịch
- Ông Richard Duncan : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Kim Anders Odhner: Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Tân : Thành viên

❖ Từ 20/4/2016 đến 28/7/2016:

- Ông Trần Huy Thăng : Chủ tịch
- Ông Lý Chánh Đạo : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương: Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên

❖ Từ 28/7/2016 đến 31/12/2016:

- Ông Lý Chánh Đạo : Chủ tịch, thay cho Ông Trần Huy Thăng nghỉ hưu
- Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương: Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên

❖ Từ 16/01/2017 đến nay:

- Ông Phạm Thanh Bình: Chủ tịch, thay cho Ông Lý Chánh Đạo
- Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương: Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên

❖ Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động của Giám đốc Công ty và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty gồm:

- + Quyết định kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm.
- + Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược do Đại hội Đồng cổ đông thông qua.
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm Cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc công ty.
- + Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty.
- + Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý

đối với cán bộ quản lý đó. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức.

- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội Đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục xin ý kiến cổ đông thông qua các vấn đề quan trọng.
- + Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty.
- + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

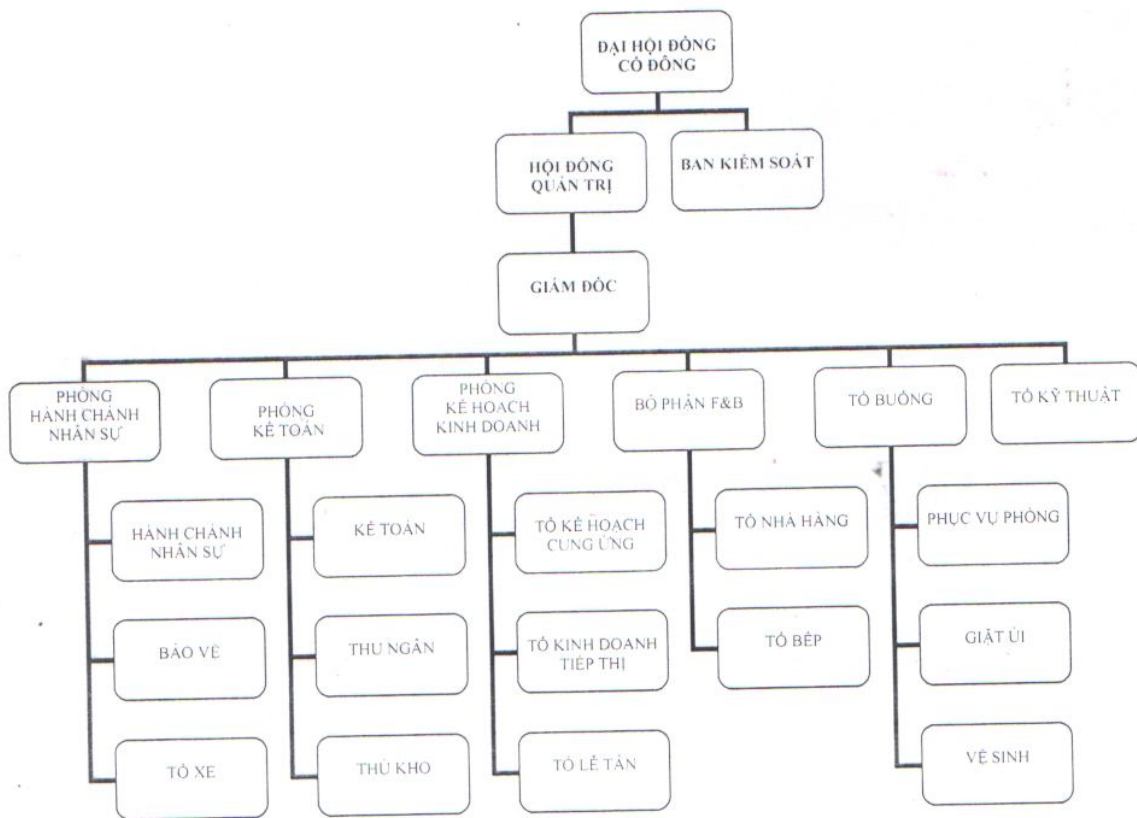
**4.3 Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn do ĐHĐCĐ bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm); thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ theo qui định tại Điều lệ Công ty. Quyền nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- + Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán thống kê và lập Báo cáo tài chính.
- + Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo công tác quản lý của HĐQT.
- + Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ có các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- + Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

**4.4 Giám đốc Công ty:** Là người đại diện pháp luật, điều hành mọi hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty. Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- + Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
  - + Thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.
  - + Ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng kinh tế, dân sự và các Hợp đồng khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - + Đại diện Công ty trước pháp luật, đại diện Công ty trong các tranh chấp có liên quan đến Công ty.
  - + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ
- Các công ty con, công ty liên kết: Chưa phát sinh

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN



## 5. Định hướng và chiến lược phát triển:

- Trong một môi trường kinh doanh luôn biến động, từ thị trường khách lưu trú đến lượng cung khách sạn trong khu vực thay đổi theo chiều hướng tăng dần hàng năm, để tồn tại và phát triển bền vững việc định hướng chiến lược kinh doanh là một trong những vấn đề then chốt.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn cụ thể:

Luôn giữ vững chữ tín với khách hàng và các đối tác. Khẳng định thương hiệu trong lòng khách hàng về chất lượng phục vụ và sản phẩm dịch vụ. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức để hợp lý hóa việc phát huy nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

Đề cao chất lượng sản phẩm làm mục tiêu phấn đấu và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Tận dụng lợi thế về vị trí để tạo sự khác biệt hóa sản phẩm, trong đó chú trọng phát triển tiềm năng kinh doanh sản phẩm, dịch vụ ăn uống, dịch vụ tổ chức hội nghị, tiệc phục vụ tại chỗ thông qua đa dạng nhiều thực đơn mới lạ, hấp

dẫn và thường xuyên được cập nhật theo xu hướng ẩm thực của khách hàng trên thị trường để giới thiệu đến khách hàng. Đồng thời, xây dựng kế hoạch đẩy mạnh phát triển dịch vụ phục vụ tổ chức sự kiện, tiệc các loại ở bên ngoài.

Chiến lược tập trung đầu tư chiều sâu vào lĩnh vực khách sạn, nhà hàng ăn uống, phát triển kinh doanh trên các kênh online. Tầm nhìn đến năm 2020 là khách sạn 3 sao hàng đầu trong khu vực, có thương hiệu mạnh trong nước và quốc tế.

Xây dựng hoàn chỉnh quy định và quy trình đánh giá kết quả công việc (Performance Evaluation) thông qua các chỉ số KPIs (Key Performance Indicators) để đánh giá hiệu quả thực hiện công việc của các bộ phận, phòng ban và tất cả nhân viên.

- Mục tiêu phát triển bền vững đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Chia sẻ trách nhiệm bằng việc đóng góp hỗ trợ chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn của CB.NV trong Công ty và trong hệ thống Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn và tài trợ cho các hoạt động do chính quyền địa phương và các tổ chức, cơ quan phát động.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường như: hệ thống xử lý nước thải, báo cáo định kỳ công tác giám sát môi trường và thu gom chất thải nguy hại ...

Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ chức Công đoàn trong Công ty; tham gia các hoạt động thiện nguyện – tình nguyện vì cộng đồng thực hiện trên nguyên tắc thường xuyên, lâu dài và trực tiếp.

Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động trong Công ty.

#### **6. Giải thưởng và các danh hiệu trong năm 2018:**

- Danh hiệu “Khách sạn 3 sao hàng đầu năm 2018”, do Hiệp Hội Khách sạn – Hiệp Hội Du Lịch Việt Nam cấp ngày 28/3/2019.
- Cùng nhiều giải thưởng của các kênh đặt phòng trực tuyến: Agoda, Booking.com, Hotels.com, Rakuten ...

#### **7. Các rủi ro:**

Rủi ro tín dụng: rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng



lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Rủi ro cạnh tranh: các khách sạn cùng đẳng cấp trong cùng khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh liên tục được đầu tư xây dựng mới, nâng cấp tiện nghi - cơ sở vật chất và mở rộng hệ thống, giá cả cạnh tranh linh động, đây là rủi ro lớn đối với thị phần khách của khách sạn.

Rủi ro về giá hàng hóa: công ty mua nguyên vật liệu, nhiên liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, nhiên liệu, hàng hóa ... đầu vào.

Rủi ro từ nguồn nhân lực: việc tuyển dụng và giữ chân lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề phù hợp với yêu cầu và tiêu chuẩn phục vụ của khách sạn tại khu vực trung tâm ngày càng khó khăn do chi phí lao động có xu hướng tăng cũng như chính sách thu hút nguồn nhân lực giỏi, được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm làm việc của các đối thủ cạnh tranh.

Các rủi ro khác: như rủi ro về giá, Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này, rủi ro do bất ổn chính trị thế giới làm cho khách quốc tế e dè khi đi du lịch đến các nước Châu Á. Điều này ít nhiều ảnh hưởng tình hình kinh doanh của Công ty.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

### 1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	
		Số tiền	%
<b>I. Doanh thu</b>	<b>49.779.940.000</b>	<b>45.439.591.448</b>	<b>91,3%</b>
Doanh thu kinh doanh	47.788.800.000	43.671.915.500	91,4%
+ Phòng ngủ	28.878.800.000	26.365.173.816	91,3%
+ Nhà hàng	8.258.000.000	6.885.022.462	83,5%
+ Phòng hội nghị	2.686.000.000	2.075.943.843	77,3%
+ Cho thuê mặt bằng	6.900.000.000	6.954.545.452	100,8%
+ Khác	1.066.000.000	1.391.229.927	130,5%
Doanh thu phí phục vụ	1.991.140.000	1.767.675.948	88,8%
<b>II. Chi phí</b>	<b>25.779.940.000</b>	<b>24.239.240.265</b>	<b>93,6%</b>
Trong đó:- Lương	10.571.100.000	10.571.100.000	100%

- Phân bổ CCDC	1.818.000.000	727.658.182	40,0%
- Khấu hao	3.360.000.000	3.290.932.403	97,9%
- Tiền thuê đất	1.672.704.000	1.705.090.560	102,2%
<b>III. Chênh lệch (I - II)</b>	<b>23.897.371.200</b>	<b>21.200.351.183</b>	<b>88,7%</b>
<b>IV. Hoat động tài chính</b>	<b>3.613.599.000</b>	<b>7.543.664.388</b>	<b>208,8%</b>
Trả lãi vay	-	-	-
<b>V. Thu nhập khác</b>	<b>-</b>	<b>237.909.637</b>	<b>-</b>
<b>VI. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>22.475.266.200</b>	<b>23.985.902.245</b>	<b>106,7%</b>
Lợi nhuận kinh doanh	20.484.126.200	22.218.226.297	108,5%
Lợi nhuận phí phục vụ	1.991.140.000	1.767.675.948	88,8%
<b>VII. Khấu hao + Lãi vay + Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>25.835.266.200</b>	<b>27.276.834.648</b>	<b>105,6%</b>
<b>VIII. Thuế Thu nhập DN</b>	<b>5.167.053.240</b>	<b>4.797.254.218</b>	<b>92,8%</b>
<b>IX. Lợi nhuận sau Thuế TNDN</b>	<b>17.308.212.960</b>	<b>19.188.648.027</b>	<b>110,9%</b>

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1 Danh sách Ban Điều hành:

- ❖ Bà Nguyễn Thị Xuân Đào : Giám đốc Công ty – Giới tính: Nữ
  - + Ngày tháng năm sinh : 30/10/1978
  - + CMND số : 025795803 cấp ngày 17/7/2013 tại TP.HCM
  - + Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc: Kinh
  - + Địa chỉ thường trú : 12 đường số 4, Cư xá Phú Lâm C, Phường An Lạc A, Quận Bình Tân, TP.HCM
  - + Trình độ văn hóa : 12/12
  - + Trình độ học vấn : Cử nhân QTKD Du lịch – Khách sạn, Thạc sỹ QTKD Tư vấn Quản lý Quốc tế
  - + Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không
  - + Số cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm hiện tại): 0 cổ phần
  - + Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
  - + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
  - + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - + Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- ❖ Bà Huỳnh Thị Thanh Nhân : Kế toán trưởng

- + Giới tính : Nữ
- + Ngày tháng năm sinh : 08/01/1977
- + CMND số : 023068261 cấp ngày 02/4/2009 tại TP.HCM
- + Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- + Địa chỉ thường trú : Số 05, Tầng 17, Cao ốc 86 Tân Đà, P11, Q5 TP.HCM
- + Trình độ văn hóa : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán.
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: Không
- + Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

## 2.2 Những thay đổi trong Ban Điều hành:

Thay đổi Giám đốc Công ty kể từ ngày 10/10/2018.

## 2.3 Số lượng cán bộ Công nhân viên đang làm việc tính đến thời điểm 31/12/2018: 87 lao động.

## 2.4 Về các chính sách, chế độ đối với người lao động (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp ốm đau, thai sản...):

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ cho người lao động cũng như luôn tuân thủ các chế độ báo cáo đối với cơ quan quản lý lao động theo quy định. Công ty đã tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát trong và ngoài nước trong năm. Thực hiện các chính sách đối với người lao động theo Luật Lao động, Luật BHXH như: ký HĐLĐ, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, nghỉ lễ, nghỉ phép; phụ cấp ca đêm; các chế độ BHXH, BHYT; chính sách đối với lao động nữ

...

Các chế độ phúc lợi khác:

- + Khám sức khỏe định kỳ, trang bị đồng phục làm việc.
- + Thưởng các dịp Lễ, thưởng thành tích cuối năm.
- + Chi các khoản trợ cấp khác: trợ cấp khó khăn, trợ cấp công tác phí cho các đối tượng có liên quan ...

- + Tạo điều kiện cho CB.NV tham quan, học tập, du lịch nhằm tạo dựng một tập thể đoàn kết và vững mạnh. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động tinh thần khác nhân các ngày Lễ, các dịp kỷ niệm trong năm: Quốc tế phụ nữ, Quốc tế thiếu nhi, Ngày thành lập Công ty...
- + Về tiền lương bình quân: 10.657.226 đồng/người/tháng; tăng 3% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Về thu nhập bình quân: 13.827.817 đồng/người/tháng; tăng 3% so với cùng kỳ năm 2017.

### 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn: không có

3.2 Các Công ty con, Công ty liên kết: không có

### 4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính:

❖ So sánh kết quả hoạt động kinh doanh năm gần nhất:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Doanh thu thực hiện	45.055.654.835	45.439.591.448
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	14.443.662.292	23.747.992.608
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	5.347.862.435	7.543.664.388
Lợi nhuận khác	151.408.876	237.909.637
Lợi nhuận kế toán trước thuế	19.942.933.603	23.985.902.245
Lợi nhuận sau thuế	15.989.341.594	19.188.648.027
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.083	1.338

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/ Nợ ngắn hạn)	Lần	15.04	14.51
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH- Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	Lần	14.95	14.47
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	6.36	6.68
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	6.79	7.16
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	Lần	34.29	54.81

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0.29	0.26
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	35.49	42.23
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	11.00	12.00
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	10.33	11.15
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	44.26	52.26
<b>5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>		1.083	1.338

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**5.1 Cổ phần đến ngày 23/7/2018:**

STT	Cổ phiếu	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng số cổ phần	12.364.100	12.364.100
2	Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.364.100	12.364.100
	2.1 Cổ phiếu phổ thông	12.364.100	12.364.100
	2.2 Cổ phiếu ưu đãi		
3	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.364.100	12.364.100
	3.1 Cổ phiếu lưu hành tự do	12.364.100	12.364.100
	3.2 Cổ phiếu hạn chế theo quy định		
4	Số lượng cổ phiếu giao dịch nước ngoài hoặc bảo trợ phát hành niêm yết tại nước ngoài		

**5.2 Cơ cấu cổ đông**

❖ Danh sách cổ đông tính đến ngày 23/7/2018:

STT	Phân loại	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	<b>Tổng số cổ phần</b>	<b>12.364.100</b>	<b>100.00%</b>
	1.1 Trong nước	12.308.166	99.55%
	1.2 Nước ngoài	55.934	0.45%
2	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên (không tính cổ đông Nhà nước). Trong đó:	5.584.460	45.17%
	2.1 Trong nước:	5.584.460	45.17%
	2.2 Nước ngoài:	0	0%
3	Cổ đông nhà nước	4.804.100	38.86%
4	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% tổng số cổ phần	1.257.513	10.17%
5	Cổ đông cá nhân. Trong đó:	6.449.350	52.16%
	5.1 Trong nước	6.397.922	51.75%
	5.2 Nước ngoài	49.804	0.40%
6	Cổ đông tổ chức. Trong đó:	5.914.750	47.84%
	6.1 Trong nước	5.910.244	47.80%

STT	Phân loại	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
	6.2 Nước ngoài	55.934	0.45%
7	Công đoàn Công ty	0	0%
8	Cổ phiếu quỹ	0	0%

❖ Báo cáo số lượng cổ phiếu sở hữu của cổ đông lớn đến ngày 31/12/2018:

STT	Tên Công ty/ Cá nhân sở hữu	Tổng số cổ phần	Tỉ lệ %
1	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV (đại diện cổ đông nhà nước)	4.804.100	38.86%
2	Lý Thanh Hùng	2.319.870	18.76%
3	Phạm Ái Quốc	2.160.550	17.47%
4	Công ty Cổ phần Bông sen	1.104.040	8.93%
5	Các cổ đông khác	1.975.540	15.98%
<b>Tổng cộng</b>		<b>12.364.100</b>	<b>100.00%</b>

❖ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tổng số cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2018: 12.364.100 cổ phần. Trong đó:

- + Cổ phiếu phổ thông: 12.364.100 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- + Cổ phiếu khác: Không có
- + Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không có

❖ Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

❖ Các chứng khoán khác: không có.

#### 6. Báo cáo tác động liên quan pháp luật về bảo vệ môi trường và xã hội của Công ty:

Công ty nghiêm túc thực hiện đầy đủ các báo cáo quan trắc môi trường định kỳ mỗi 6 (sáu) tháng; Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép xả nước thải vào hệ thống thoát nước khu vực; quy định an toàn phòng chống cháy nổ; báo cáo quản lý chất thải vệ sinh môi trường (rác sinh hoạt, rác nguy hại ...).

Ngoài ra Công ty tuân thủ đúng các quy định về quản lý chất thải nguy hại, phân loại riêng từng loại chất thải, bố trí khu vực riêng để lưu giữ an toàn. Theo dõi số lượng chất thải nguy hại phát sinh thực tế, lập chứng từ chất thải nguy hại mỗi lần chuyển giao cho nhà thầu vận chuyển.

Các loại giấy phép: thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi người đại diện pháp luật do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 17/10/2018. Thay đổi Giấy chứng nhận đủ điều

kiện về an ninh, trật tự số 2953/GCN do Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/12/2018 do thay đổi người đại diện pháp luật.

Tiêu thụ năng lượng: Công ty có sử dụng hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời, thay thế sử dụng bóng đèn LED nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ. Ngoài ra, Công ty đã ban hành quy định về việc sử dụng hiệu quả và hợp lý điện năng, nước cấp và quy định cụ thể thời gian bật/tắt các thiết bị tiêu thụ điện tại các khu vực trong toàn khách sạn.

Lượng điện năng tiêu thụ bình quân hàng tháng là 71.970 kWh. Lượng nước tiêu thụ bình quân hàng tháng là 1.820 m<sup>3</sup>.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:

Tổng doanh thu	: 45.439.591.448 đồng;
Lợi nhuận trước thuế	: 23.985.902.245 đồng;
Lợi nhuận sau thuế	: 19.188.648.027 đồng;
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	: 1.338 đồng;
Tổng tài sản	: 172.119.695.122 đồng.

#### 2. Cổ tức năm 2018: Dự kiến mức cổ tức chia cho cổ đông dự kiến 6,0% / cổ phần, Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua.

#### 3. Tình hình đầu tư chứng khoán: Tại ngày 31/12/2018, số lượng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Phương Đông mà Công ty đang nắm giữ là 604.025 cổ phiếu.

Do đây là cổ phiếu giao dịch trên thị trường phi tập trung, không dựa vào một mặt bằng giao dịch cố định như thị trường sàn giao dịch (thị trường giao dịch tập trung) mà chủ yếu dựa vào một hệ thống vận hành theo cơ chế chào giá cạnh tranh và thương lượng thông qua sự trợ giúp của các phương tiện thông tin. Theo đó, thông tin giá trên thị trường này chưa đáng tin cậy.

#### 4. Công cụ quản lý chi phí:

Giảm tối đa chi phí quản lý bằng việc phân bổ chi phí theo định mức, tăng sức cạnh tranh, tăng lợi nhuận.

Luôn đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới vào trong công tác quản lý điều hành, đầu tư mua sắm trang thiết bị, công cụ dụng cụ nhằm gia tăng hiệu suất và tiết giảm chi phí kinh doanh.

#### 5. Công tác tiếp thị – quảng bá thương hiệu:

Triển khai thường xuyên các hoạt động quảng bá, tiếp thị thông qua các kênh truyền thông, đặc biệt là tận dụng công cụ digital marketing, social media, website và các kênh bán hàng online với chi phí thấp nhưng mang lại hiệu quả cao đối với tăng cường nhận diện hình ảnh, thương hiệu của khách sạn, gia tăng uy tín đối với khách hàng và hỗ trợ

hiệu quả, nhanh chóng cho công tác kinh doanh. Tăng cường quan hệ cổ đông và các công tác đối ngoại.

## 6. Các chỉ tiêu tài chính qua các năm:

Thông kê kết quả 3 năm (theo số liệu báo cáo đã kiểm toán) tài khóa kết thúc ngày 31/12 hàng năm như sau:

(Đơn vị tính: Đồng)

Các chỉ tiêu	2016	2017	2018
Doanh thu thuần	40.170.887.262	45.055.654.835	45.439.591.448
Lợi nhuận trước thuế	9.130.317.720	19.942.933.603	23.985.902.245
Lợi nhuận sau thuế	7.343.080.638	15.989.341.594	19.188.648.027
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	403	1.085	1.338
Tổng tài sản	147.886.157.455	161.729.015.097	172.119.695.122

## 7. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Với vị thế hiện nay, Công ty gặp thuận lợi về cơ sở hạ tầng, tiện nghi phục vụ khách vẫn đang được duy trì khá tốt, mặc dù đã trải qua đợt cải tạo, nâng cấp gần nhất từ năm 2014. Khách sạn tọa lạc tại vị trí tốt, ngay trung tâm thành phố là điểm mạnh và lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất đối với sự lựa chọn của khách hàng. Bên cạnh đó, việc khách sạn từng bước xây dựng hệ thống quản lý chuyên nghiệp và hệ thống quản trị nội bộ hiệu quả sẽ góp phần giữ vững tiêu chuẩn, đẳng cấp và chất lượng phục vụ khách và đảm bảo năng lực cạnh tranh so với thị trường. Trong thời gian tới, khách sạn sẽ tiếp tục chú trọng trong thiết kế sản phẩm, dịch vụ mang phong cách riêng, tạo sự khác biệt để nâng cao chất lượng và duy trì lợi thế cạnh tranh.

Nâng tầm năng lực quản lý, điều hành của Ban điều hành và Ban quản lý công ty. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, môi trường làm việc thân thiện, hài hòa và gắn kết, đội ngũ nhận sự giỏi chuyên môn, đoàn kết, gắn bó và làm việc cống hiến cho Công ty và mọi người đều có cơ hội để phát triển tối đa năng lực của bản thân. Qua đó, giúp cho Công ty tiếp tục tạo dựng uy tín và thương hiệu mạnh trên thị trường trong và ngoài nước.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán: không có.

## 8. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

### 8.1 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:



Năm 2018, Ban Điều hành cùng toàn thể CB.NV Công ty đã cùng nhau nỗ lực phấn đấu để đạt kết quả như đã báo cáo trên. HĐQT kỳ vọng khách sạn Sài Gòn sẽ tiến xa và phát triển không ngừng trong những năm kế tiếp.

Tuy cơ chế thị trường có xu hướng cạnh tranh nhau thông qua sản phẩm dịch vụ việc Công ty xây dựng được chính sách giá cạnh tranh như là một giải pháp nhằm tạo sự khác biệt hóa sản phẩm nhưng chính sách giá vẫn còn đóng vai trò rất quan trọng đối với những thị trường nhạy cảm về giá. Vì vậy, việc thu hút khách bằng hình thức nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường hoạt động quảng bá – tiếp thị thì Công ty còn sử dụng giá như một công cụ linh hoạt để cạnh tranh và thu hút khách hàng.

### **8.2 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

Ban Giám đốc thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban Giám đốc đã cùng các Cán bộ quản lý khác có nhiều nỗ lực thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty. Kết quả thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ và HĐQT chỉ đạo như sau:

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT năm 2018;
- Chuẩn bị tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;

### **8.3 Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018:**

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000đ/ tháng
- Thành viên HĐQT : 4.000.000đ/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000đ/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000đ/ tháng
- Thư ký HĐQT : 2.500.000đ/ tháng

### **8.4 Định hướng của HĐQT về hoạt động Công ty**

HĐQT tập trung chỉ đạo phát triển kinh doanh, đẩy mạnh phát triển kinh doanh âm thực nhằm đảm bảo doanh thu gia tăng và gia tăng giá trị lợi ích cho tất cả cổ đông; Bên cạnh việc chỉ đạo hoạt động kinh doanh HĐQT còn quan tâm sâu sát đến yếu tố con người trong việc hoàn thành sản phẩm dịch vụ trong khách sạn, công tác nhân sự cần có chính sách giữ nhân tài và đào tạo đội ngũ để phục vụ lâu dài, có hệ thống và tổ chức theo quy trình.

## **9. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

### **9.1 Danh sách thành viên HĐQT và cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2017**

**1. Ông Phạm Thanh Bình : Chủ tịch HĐQT**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 05/10/1956

CMND số : 079056000890 Ngày cấp 22/11/2017 tại TP.HCM

Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Hoa  
Địa chỉ : 251/118 Lê Quang Định, F7, Bình Thạnh, TP.HCM  
Trình độ : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân.  
Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Công ty cổ phần Bông Sen: 1.104.040 cổ phần, tỉ lệ 8.93%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**2. Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nữ  
Ngày tháng năm sinh : 1965  
CMND số : 021723563 cấp ngày 17/03/1998 tại TP.HCM  
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ : 23 Lê Lợi, Q1 TP.HCM  
Trình độ : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính kế toán  
Số cổ phần sở hữu đại diện vốn TCTY DL Sài Gòn: 2.402.050 cổ phần, tỉ lệ 19.43%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**3. Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 22/12/1984  
CMND số : 023740157 Ngày cấp 10/01/2009 tại TP.HCM  
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ : 60 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định Q1 TP.HCM  
Trình độ : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế.  
Số cổ phần sở hữu đại diện vốn TCTY DL Sài Gòn: 2.402.050 cổ phần, tỉ lệ 19.43%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**4. Ông Chung Hán Lương : Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 15/05/1978  
CMND số : 079078007838 cấp ngày 27/7/2018 tại TP. HCM

Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Hoa  
Địa chỉ : 14 Đường 39, Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. HCM  
Trình độ : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Tài chính – Đại học California LX  
Số cổ phần sở hữu : 2.160.550 cổ phần, Tỷ lệ: 17,47%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**5. Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 05/01/1976  
CMND số : 079076005570 cấp ngày 29/5/2017 tại TP. HCM  
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh  
Địa chỉ : 351/56 Lê Văn Sỹ P13 Q3 TPHCM  
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế  
Số cổ phần sở hữu : 2.319.870 cổ phần, tỷ lệ 18.76%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**❖ Các tiểu ban của HĐQT:** Không có

**Hoạt động của HĐQT:** HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm, số lượng thành viên HĐQT là 05 người. HĐQT duy trì hợp định kỳ theo quy định, sau mỗi cuộc họp đều có Biên bản và Nghị quyết theo đúng quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả thành viên HĐQT đều đã qua đào tạo quản trị Công ty đã và đang giữ nhiều vị trí chiến lược tại các Công ty.

**9.2 Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ. Ban Kiểm soát duy trì hợp thường kỳ theo quy chế hoạt động, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty, kiến nghị khắc phục những sai phạm nếu có. Thường xuyên thông báo với HĐQT bằng văn bản về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, báo cáo Đại hội Đồng cổ đông về tính

chính xác, trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh. Ban Kiểm soát gồm 03 người (01 Trưởng Ban và 02 Thành viên).

**Hoạt động của Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể: Kiểm soát hoạt động, kiểm soát báo cáo tài chính và kiểm soát tuân thủ, xem xét việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông các Nghị quyết của HĐQT, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các qui định ban hành được Công ty tuân thủ và hợp pháp. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát gồm có:

**1. Ông Trần Doãn Định : Trưởng Ban Kiểm soát**

Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 13/01/1978  
CMND số : 024959485  
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh  
Địa chỉ : 1050/4/10 đường Quang Trung P8 Gò Vấp TPHCM  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán – Kiểm toán  
Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỉ lệ 0%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**2. Bà Huỳnh Thị Minh Nguyệt: Thành viên Ban Kiểm soát**

Giới tính : Nữ  
Ngày tháng năm sinh : 24/3/1973  
CMND số : 025050051  
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh  
Địa chỉ : 803/23/10/23A Huỳnh Tấn Phát Q7 TPHCM  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Ngoại ngữ  
Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỉ lệ 0%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**3. Bà Trương Nguyễn Khang Vy: Thành viên Ban Kiểm soát**

Giới tính : Nữ  
Ngày tháng năm sinh : 27/12/1986  
CMND số : 05618600095  
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh

Địa chỉ : 206 Lô L Chung cư Bàu Cát 2, P10, Tân Bình, TPHCM  
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ tài chính  
Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỉ lệ 0%  
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không  
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

### **9.3 Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm**

#### **soát:**

Kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018 là: 400 triệu đồng.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và quản trị công ty.

3.1 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.2 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

## **10. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Đơn vị kiểm toán: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY – CHI NHÁNH  
TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 46 Trương Quyền, Phường 6 Quận 3 TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 38204 899 Fax: (84-28) 38204 909

Website: www.uhyvietnam.com.vn

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên:**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc của kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm toán nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích

hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:** (Phụ lục đính kèm).

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty đã được đăng tải trên Website Công ty theo địa chỉ [www.saigonhotel.com.vn](http://www.saigonhotel.com.vn) mục "Shareholder's Information" (tiếng Anh) hoặc "Nhà đầu tư" (tiếng Việt).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2019

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC



NGUYỄN KHÍ XUÂN ĐÀO